

PHÁT HUY NHÂN TỐ CON NGƯỜI TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

ThS HỒ THỊ HIỀN

Học viện Chính trị khu vực III

1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy nhân tố con người

C.Mác nhấn mạnh: “Bản chất con người không phải là cái trừu tượng vốn có của mỗi cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội”¹ đã tạo ra một bước ngoặt quan trọng trong quan niệm về con người, đồng thời cũng cho thấy, con người có vai trò tích cực trong lịch sử với tư cách là chủ thể sáng tạo. Muốn phát triển con người theo hướng tích cực cần thiết phải thay đổi môi trường, hoàn cảnh, môi trường tự nhiên, xã hội tác động của định hướng giáo dục đến sự phát triển hoàn thiện nhằm đạt các giá trị có tính mục đích, tự giác.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ dạy vấn đề giáo dục, bồi dưỡng nhân tài, vừa hồng vừa chuyên tạo sức mạnh tổng hợp toàn dân tộc, giải quyết nhiệm vụ cách mạng của đất nước. Đảng ta luôn vận dụng và phát triển sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và vận dụng vào quá trình phát huy nhân tố con người ở Việt Nam hiện nay. Tựu trung lại có thể hiểu: “Phát huy nhân tố con người chính là tạo cơ hội, điều kiện để sử dụng, bồi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cần thiết để con người thể hiện tối đa năng lực của mình trong lao động và hoạt động sáng tạo nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội”². Thực tiễn chứng minh ở đâu và lúc nào nhân tố con người được phát huy tốt thì sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển mọi mặt. Sự phát triển thần kỳ của như Nhật Bản, Singapore, Israel đều do những quốc gia này đã sử dụng và phát huy tốt nhân tố con người.

Bởi vậy, Đảng ta luôn coi trọng việc phát huy nhân tố con người, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, tại Đại hội VI, Đảng ta chỉ rõ: “Phát huy mọi khả năng của con người và lấy phục vụ con người làm mục đích cao nhất. Coi nhẹ chính sách xã hội cũng là coi nhẹ yếu tố con người trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”³.

Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991)* Đảng ta khẳng định: “Phát huy nhân tố con người trên cơ sở đảm bảo công bằng bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ công dân; kết hợp tăng trưởng kinh tế với tiến bộ công bằng xã hội”, từ đó nhấn mạnh: “Chính sách xã hội đúng đắn vì hạnh phúc con người là động lực to lớn phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội”⁴.

Đảng ta cũng chỉ rõ: “Chúng ta cần tìm hiểu sâu sắc những giá trị lớn lao và ý nghĩa quyết định của nhân tố con người, chủ thể của mọi sáng tạo, mọi nguồn gốc của cải vật chất và văn hóa, mọi nền văn minh của các quốc gia, phải xuất phát từ tinh thần nhân văn sâu sắc nhằm phát triển con người toàn diện, xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái, thiết lập quan hệ thật sự tốt đẹp và tiến bộ giữa con người với con người trong sản xuất và trong đời sống”⁵. Đại hội VIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Nâng cao dân trí, bồi dưỡng và phát huy nguồn lực to lớn của con người Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa”⁶. Nhất quán tư tưởng chiến lược phát triển con người trong thời kỳ đổi mới, Đại hội IX của Đảng đã khẳng định: xã hội ta là xã hội vì con người và coi

con người luôn giữ vị trí trung tâm của sự phát triển kinh tế xã hội. Con người trước hết là tiềm năng trí tuệ, tinh thần, đạo đức, là nhân tố quyết định là vốn quý nhất của chúng ta trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quan điểm đó được thực hiện ở chủ trương phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những động lực quan trọng, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) Đảng ta nhấn mạnh, con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tầm quan trọng của nhân tố con người ngày càng được thể hiện rõ, đặc biệt trong nền kinh tế tri thức như hiện nay. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Đảng về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, với quan điểm chỉ đạo rằng, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9-6-2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về *xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước* lại tiếp tục được nhấn mạnh với mục tiêu: xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Đại hội XIII xác định: “Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”⁷ đồng thời, phải tập trung: “Phát huy tối đa nhân tố con người; con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”⁸. Cần chú trọng chăm lo xây dựng con người phát triển toàn diện với trọng tâm là xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống, thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách, tạo động lực cho những bước phát triển đột phá của đất nước hòa cùng xu thế hội nhập quốc tế.

Bên cạnh đó, Đại hội XIII xác định: “Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển kinh tế”⁹.

Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ: “Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước... Có cơ chế giải phóng mọi tiềm năng, sức mạnh, khả năng sáng tạo, động viên nhân dân tham gia phát triển kinh tế và quản lý phát triển xã hội”¹⁰. Trong tác phẩm *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới; phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu; bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn, là tiêu chí để phát triển bền vững; xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ làm tế bào lành mạnh, vững chắc của xã hội, thực hiện bình đẳng giới là tiêu chí của tiến bộ, văn minh”¹¹.

2. Thực trạng phát huy nhân tố con người ở nước ta trong thời kỳ đổi mới

Sau gần 40 năm đổi mới đất nước, việc phát triển nguồn lực con người có kết quả đáng ghi nhận khi con người Việt Nam phát triển cả về thể lực, trí lực và tâm lực, ý thức tự lực tự cường và tinh thần giao lưu hội nhập quốc tế. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, xây dựng thể giới quan, nhân sinh quan khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, cần cù lao động dựng xây đất nước được phát huy cao độ. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được mở rộng cùng với việc dựa vào những tiến bộ khoa học công nghệ và chuyển đổi số đã làm cho con người Việt Nam dần thay đổi tư duy, năng động, sáng tạo, mềm dẻo linh hoạt thích ứng với mọi hoàn cảnh, không ngừng tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Thang giá trị đạo đức truyền thống được giữ gìn, phát huy theo hướng phù hợp với điều kiện hoàn cảnh cụ thể của đất nước, thời đại. Dân hình thành tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, lối sống văn minh, tôn trọng, bảo vệ và phát triển con người; chú trọng nâng cao trí tuệ, đầu tư cho sức khỏe, tâm vóc con người Việt Nam. Hiện Việt Nam vẫn

đang ở thời kỳ dân số vàng với quy mô dân số gần 100 triệu người, đứng thứ 16 thế giới, với khoảng 53 triệu lao động từ 15 tuổi trở lên, khối đại đoàn kết các dân tộc không ngừng được củng cố, tăng cường. Chất lượng dân số từng bước được cải thiện, nâng cao gắn với sự chăm lo đầu tư phát triển các ngành y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ; hiện đã có 12,5 bác sĩ và 32 giường bệnh trên 1 vạn dân. Bảo hiểm y tế bắt buộc và tự nguyện đạt mức 93,35%, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và người cao tuổi được cấp bảo hiểm y tế miễn phí. Phát triển y tế dự phòng, nhiều dịch bệnh đã được khống chế thành công. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em và tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm gần 3 lần. Tuổi thọ trung bình của dân cư tăng lên 73,7 tuổi năm 2023. GDP bình quân đầu người khoảng 4.300 USD năm 2023; Việt Nam đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp từ năm 2008 và hướng tới thu nhập trung bình cao vào năm 2030 (khoảng 7.500 USD). Năm 2022, chỉ số phát triển con người (HDI) đạt mức 0,737, thuộc nhóm nước có HDI cao của thế giới. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức xếp thứ 65/137 quốc gia được xếp hạng. Hoàn thành xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 2000 và phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2014, số sinh viên đại học, cao đẳng tăng gần 20 lần trong gần 40 năm qua. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công cách mạng. Có thể nói, suốt chặng đường đổi mới phát triển của đất nước đã đạt được nhiều thành tựu to lớn: trình độ dân trí ngày càng cao, kinh tế ngày càng khởi sắc, môi trường sống của người dân không ngừng cải thiện và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Bên cạnh đó, vẫn còn những yếu kém, bất cập về thể lực con người còn hạn chế, trình độ kỹ năng chuyên môn và nghiệp vụ của người lao động còn thấp và khả năng thích ứng với những biến đổi của môi trường sống và môi trường làm việc chưa cao, cùng với chênh lệch về điều kiện, mức sống của người dân giữa các vùng, miền trong cả nước. Đặc biệt trước những tác động của đại dịch Covid-19, tình trạng thất nghiệp ngày càng gia tăng. Hệ thống y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng bộc lộ nhiều hạn chế. Giáo dục đào tạo còn nhiều vướng mắc đang tháo gỡ. Các giá trị văn hóa, đạo đức lối sống tốt đẹp của dân tộc và con người Việt Nam bị ảnh hưởng bởi mặt trái cơ chế thị

trường như chủ nghĩa thực dụng, coi trọng đồng tiền, lối sống phô trương, sùng bái sinh ngoại... Một bộ phận bạn trẻ sống hưởng thụ, coi thường chuẩn mực xã hội, hành vi lệch chuẩn, thậm chí sa vào các tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng. Xuất phát điểm từ một nước nông nghiệp lạc hậu, từng là thuộc địa của thực dân đế quốc, trải qua nhiều năm chiến tranh khốc liệt, con người Việt Nam bên cạnh những phẩm chất tốt đẹp hun đúc từ ngàn đời thì vẫn còn nhiều thói quen xấu: thói quen sản xuất nông nghiệp thời vụ, manh mún nhỏ lẻ, tính cục bộ địa phương, bảo thủ, trì trệ, bệnh kinh nghiệm, giáo điều... còn phổ biến. Đặc biệt, sự xuống cấp về văn hóa, sự suy thoái về đạo đức, lối sống, nhân cách của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Sự suy thoái về chính trị, tư tưởng biểu hiện thiếu bản lĩnh chính trị, phai nhạt lý tưởng, tình trạng quan liêu, tham nhũng, vi phạm dân chủ vẫn còn diễn ra. Công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén và tính chiến đấu chưa cao. Chiến lược xây dựng con người và sự quản lý của Nhà nước về các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo... thiếu tính đồng bộ đã làm hạn chế hiệu quả việc xây dựng con người Việt Nam như chính sách thu hút nhân tài còn nhiều bất cập. Đồng thời, đối mặt với nhiều thách thức của cuộc cách mạng khoa học công nghệ cùng với quá trình toàn cầu hóa dẫn đến những vấn đề xung đột mâu thuẫn về định hướng giá trị văn hóa, dân tộc, tôn giáo, phân hóa kinh tế, thu nhập và tình hình quốc tế, khu vực đang diễn biến phức tạp, nguy cơ xung đột, chia rẽ, khủng bố khó lường. Trong khi Việt Nam cũng là một trong những nước chịu nhiều ảnh hưởng từ sự biến đổi môi trường và khí hậu, những trận bão lũ, sạt lở, giông lốc, hạn hán... diễn ra bất ngờ cướp đi bao nhiêu sinh mạng và gây khó khăn cho đời sống sinh hoạt của con người.

3. Một số giải pháp nhằm phát huy nhân tố con người ở nước ta trong thời gian tới

Một là, tăng cường đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lực con người. Đổi mới cần bắt đầu từ đổi mới quan điểm, tư tưởng, mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách bảo đảm thực hiện, đổi mới từ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đến hoạt động của các cơ sở giáo dục - đào tạo và sự gắn kết của giáo dục gia đình -

nhà trường - xã hội - bản thân người học giữ vững mục tiêu xã hội chủ nghĩa... theo hướng coi trọng phát triển năng lực và phẩm chất của người học, bảo đảm hài hòa đức, trí, thể, mỹ. Đổi mới nội dung giáo dục theo hướng hiện đại, thiết thực, phù hợp, tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức pháp luật, truyền thống văn hóa dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, coi trọng hơn nữa khoa học xã hội nhân văn. Tăng cường giáo dục thể chất, phát triển tâm vóc con người Việt Nam. Xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh tự chủ đại học và trách nhiệm giải trình của các cơ sở đào tạo làm nên diện mạo mới cho hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đào tạo bảo đảm về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển khoa học, công nghệ, gắn với đổi mới sáng tạo, yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0. Việc cần làm là nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, quan tâm phát triển giáo dục vùng núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, hải đảo... tạo điều kiện thuận lợi để mọi người dân được hưởng thụ thành quả của nền giáo dục. Hòa cùng xu thế hội nhập và hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng để phân đấu bắt kịp trình độ tiên tiến trên thế giới, nhanh chóng tham gia vào đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Hai là, xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa, sức mạnh của con người Việt Nam. Sự ổn định hay bất ổn, thịnh hay suy của quốc gia thường có nguyên nhân trực tiếp và sâu xa từ văn hóa đạo đức xã hội. Để hình thành những chuẩn mực văn hóa, đạo đức và lối sống tốt đẹp, đòi hỏi một quá trình liên tục, lâu dài. Mặt khác, trong bối cảnh của nền kinh tế thị trường và của xu thế hội nhập toàn cầu với tính hai mặt của nó, cần nhận biết được các giá trị truyền thống cũng là cơ sở, điều kiện để nắm bắt được những biến động trong những chuẩn mực văn hóa, đạo đức xã hội đang diễn ra. Quá trình này cần phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc xây dựng con người Việt Nam có tinh thần yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội, có ý thức tự lực tự cường, tinh thần trách nhiệm lao động, tác phong công nghiệp, có lối sống nghĩa tình văn hóa, gắn kết với cộng đồng,

đồng thời, tích cực, chủ động tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để bổ sung và phát triển thêm những yếu tố mới trong hệ giá trị đáp ứng với yêu cầu xây dựng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay nhằm “gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”. Việc đổi mới toàn diện, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước về văn hóa xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đạo đức trong sáng, đảm bảo công bằng về cơ hội thụ hưởng văn hóa, tăng cường sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, tích cực hội nhập quốc tế, phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, chủ động nâng cao sức đề kháng của con người Việt Nam với các văn hóa phẩm ngoại lai độc hại, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, luôn chủ động, phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái và thù địch. Đề “khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”¹², tập trung nghiên cứu để xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Ba là, phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển. Giáo dục đào tạo cùng với khoa học công nghệ chính là “quốc sách hàng đầu”, là động lực thúc đẩy sự phát triển lực lượng sản xuất, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của quốc gia đặc biệt trong xu thế hội nhập toàn cầu hiện nay. Đảng ta chủ trương “chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất, tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao”¹³. Vì vậy, cần đẩy mạnh khoa học công nghệ, hội nhập kinh tế quốc tế như tăng cường đầu tư, hỗ trợ, khuyến khích phát triển khoa học công nghệ theo cơ chế thị trường, huy động nguồn lực từ Nhà nước - doanh nghiệp - cá nhân. Lan tỏa và phát huy tinh thần nghiên cứu, học tập, đào tạo khoa học và công nghệ với khát vọng đổi mới sáng tạo cho mọi người dân. Hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm đời sống cho cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, đặc biệt ở các vùng khó khăn, là người dân tộc thiểu số. Cùng việc xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển khoa học công nghệ trong tất cả các lĩnh vực gắn với tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, chuyển giao thành tựu của cuộc Cách

mạng Công nghiệp 4.0 trong các lĩnh vực như công nghệ số, công nghệ bán dẫn, công nghệ sinh học, vật lý, vật liệu tiên tiến, năng lượng và môi trường.

Bốn là, tích cực bảo vệ môi trường sống và sức khỏe của con người. Đây là một trong những mục tiêu trong chiến lược phát triển bền vững của đất nước ta. Trong Nghị quyết số 41-NQ/TW ra ngày 15-11-2004 về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã nhấn mạnh: “Bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn của nhân loại; là nhân tố bảo đảm sức khỏe và chất lượng cuộc sống của nhân dân; góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc gia và thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta”. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường”¹⁴. Xây dựng tầm nhìn phát triển giai đoạn 2021 - 2030 Đảng ta quán triệt phải lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe Nhân dân làm mục tiêu hàng đầu, chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái. Trên cơ sở đó khắc phục và cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường, ô nhiễm tiếng ồn ở các khu đô thị, cụm công nghiệp. Bên cạnh việc phải đảm bảo an ninh nước sạch cho sinh hoạt của mọi người dân; phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, đổi mới công nghệ xử lý chất thải, phải đẩy mạnh đầu tư phát triển nông nghiệp (nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái)... Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật bảo vệ môi trường cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về tài nguyên môi trường để phòng chống giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Năm là, tăng cường quản lý phát triển xã hội, đảm bảo tiến bộ, công bằng, vì con người. Trước hết, mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải xuất phát từ việc không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần vì hạnh phúc của người dân. Nhất là thực hiện công bằng trong phân phối tiền lương và thu nhập, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận các nguồn

lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội, giảm chênh lệch mức sống giữa nông thôn và thành thị, đồng bằng và miền núi. Đồng thời mở rộng dân chủ và giữ vững kỷ luật kỷ cương xây dựng xã hội công bằng, tiến bộ, văn minh. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng chính sách: người có công, người nghèo, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần cho trẻ em nhằm tạo điều kiện phát triển toàn diện nguồn nhân lực tương lai.

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng, đây là một thành công tư duy đổi mới trong việc luôn nhận thức ngày càng sâu sắc vai trò to lớn của nhân tố con người. Phát huy nhân tố con người để phát triển kinh tế - xã hội, đó là một vấn đề có tính quy luật khách quan, bám sát vào các điều kiện cụ thể quốc gia, dân tộc cũng như xu thế thế giới. Trong giai đoạn hiện nay, phát huy nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững, khơi dậy và phát huy tinh thần, khát vọng cống hiến vì đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

1. C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: *Toàn tập*, t.3, Nxb CTQG, H, 1995, tr. 11.
2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Giáo trình Cao cấp lý luận chính trị môn Triết học Mác - Lênin*, Nxb LLCT, H, 2018, tr. 281 - 282.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb CTQG - ST, H, 1987, tr. 221.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI)*, Nxb CTQG - ST, H, 2013, tr. 232.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa VII*, Nxb Sự thật, H, 1993, tr. 5.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội, Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Sự thật, H, 1996, tr. 28.
- 7, 8, 9, 10, 12, 13. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG-ST, H, 2021, t. 1, tr. 216; tr. 47, t. 2, tr. 81; t. 1, tr. 51; tr. 34; tr. 120.
- 11, 14. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 28 - 29, tr. 21 - 22.